TAND HUYỆN THIỆU HOÁ
TỈNH THANH HOÁ
Số :86 /2017/ QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thiệu Hoá, ngày 19 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 119/2017/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2017 giữa:

Anh : Nguyễn Văn B - Sinh năm 1982.
Trú tại: Thôn 4, xã Thiệu T, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa
Chị: Trịnh Thị N - Sinh năm 1988
Quê quán: Thôn 1, xã Tế N, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa
HKTT: Thôn 4, xã Thiệu T, huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá

- Căn cứ Điều 212; Điều 213 – Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Căn cứ Điều 55, điều 81, khoản 1,3 điều 82, điều 83 Luật hôn nhân gia đình Việt Nam năm 2014
- Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 BLTTDS năm 2015, khoản 7 điều 26. Điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, Điểm 1.1 Tiểu mục 1 mục II phần A danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo nghị quyết.
- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2017 .

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó .

QUYẾT ĐỊNH

1- CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN GIỮA:

Nguyên đơn: Nguyễn Văn B - Sinh năm 1982.
Trú tại: Thôn 4, xã Thiệu T, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa
Bị đơn: Trịnh Thị N - Sinh năm 1988
Quê quán: Thôn 1, xã Tế N, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa
HKTT: Thôn 4, xã Thiệu T, huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá

2- CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ CỤ THỂ NH- SAU:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn B và chị Trịnh Thị N .

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung . Tên cháu là Nguyễn Minh V Sinh ngày 26/ 02/2010 và cháu Nguyễn Minh T - Sinh ngày 30/3/2015. Anh B, chị N thoả thuận. Anh Nguyễn Văn B trực tiếp chăm sóc, nuôi d- ỡng cháu Nguyễn Minh V, chị Trịnh Thị N trực tiếp chăm sóc nuôi d- ỡng cháu Nguyễn Minh T cho đến khi các cháu đủ18 tuổi, không bên nào phải cấp d- ỡng nuôi con.Anh Nguyễn Văn B, chị Trịnh Thị N cùng các thành viên trong gia đình không đ- ợc cản trở trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi d- ỡng giáo dục con.

Về tài sản: Anh Nguyễn Văn B, chị Trịnh Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn B, chị Trịnh Thị N thoả thuận anh Nguyễn Văn B nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh Nguyễn Văn B đã nộp theo biên lai số A A/2014/ 0001224 ngày 02 tháng 10 năm 2017 tại chi cục Thi hành án Thiệu Hoá đ- ợc trừ vào tiền án phí, anh Nguyễn Văn B đã nộp đủ án phí. Trả lại anh Nguyễn Văn B 150.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số A A/2014/0001224 ngày 02 tháng 10 năm 2017.

Quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3- *Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.*

Nơi nhận:
- *Các đ- ơng sự* **.**
- *VKSND huyện Thiệu Hoá .*
- *Thi hành án Thiệu Hoá*
- *Giám đốc án*
- *L- u hồ sơ.*
- *UBND xã nơi đăng ký*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HOÁ
Thẩm Phán

Lê Đình Thông